KẾ HOẠCH BÀI DẠY Tuần 20

MÔN: ĐẠO ĐỨC

##### **BÀI : EM VỚI ANH CHỊ EM TRONG GIA ĐÌNH -** Tiết 2

Ngày: - - 2020

**I/ MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:** *Học xong bài này, HS cần đạt được những yêu cầu sau:*

- Nêu được những biểu hiện thực hiện đúng nội quy trường, lớp.

- Biết vì sao phải thực hiện đúng nội quy trường, lớp.

- Thực hiện đúng nội quy trường, Lớp.

- Nhắc nhở bạn bè thực hiện đúng nội quy trường, Lớp.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

SGK, SGV, hình ảnh

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Luyện tập****Hoạt động 1: Nhận xét hành vi*****Mục tiêu:*** HS nhận xét, đánh giá được những hành vi, việc làm phù hợp/chưa phù họp trong cách cư xử với anh chị em. HS được phát triển năng lực tư duy phản biện. ***Cách tiến hành:*** GV yêu cầu Các bạn trong tranh có lời nói và việc làm như thế nào?Em đồng tình/không đồng tình với lời nói, việc làm của bạn nào? Vì sao?GV kết luận:***Lưu ý:*** Hoạt động này, GV có thể giao cho một nửa lớp thảo luận các tranh từ 1 - 3; một nửa lớp thảo luận các tranh 4- 6. GV kết luận sau mỗi phần **Hoạt động 2: Xử lí tình huống*****Mục tiêu:*** HS có kĩ năng ứng xử phù hợp với anh chị em trong một số tình huống cụ thể. HS được phát triển năng lực giải quyết vấn đề. ***Cách tiến hành:***GV yêu cầu GV mời một vài HS nêu nội dung của mỗi tình huống. GV mô tả nội dung các tình huống:GV giao nhiệm vụ cho mỗi nhóm GV nêu câu hỏi thảo luận sau mỗi tình huống đóng vai:Theo em, cách ứng xử của bạn trong tình huống là phù họp hay chưa phù họp?Em có cách ứng xử nào khác không?GV kết luận:**Hoạt động 3: Tự liên hệ*****Mục tiêu:*** HS tự đánh giá được những việc đã làm của bản thân thể hiện sự quan tâm, chăm sóc anh chị em trong gia đình. HS được phát triển năng lực điều chỉnh hành vi. ***Cách tiến hành:***GV nêu yêu cầu: GV khen ngợi những HS đã có nhiều việc làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc anh chị em và nhắc nhở các em tiếp tục làm nhiều việc tốt đổi với anh chị em trong gia đinh. **Vận dụng**GV nhắc nhở HS cần biết quan tâm, chăm sóc khi anh chị em có chuyện vui, buồn hoặc đau ốm. ***Vận dụng sau giờ học:***GV nhắc nhở HS hằng ngày thực hiện những việc làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc và chia sẻ việc nhà với anh chị em phù hợp với khả năng. **Tổng kết bài học**GV nêu câu hỏi: Qua bài học này, em rút ra được điều gì?GV yêu cầu HS đọc lời khuyên trong SGK *Đạo đức 1,* trang 48. | HS quan sát tranh ở mục a phần Luyện tập - SGK *Đạo đức* 7, trang 46 và thảo luận nhóm 4 theo các câu hỏi sau:HS thực hiện nhiệm vụ. Đại diện nhóm lên trình bày. Các nhóm khác trao đổi, bổ sung. HS trình bày, trao đổi về một tranh rồi mới chuyển sang khai thác tranh khác.HS quan sát các tranh ở mục b - SGK *Đạo đức 1,* trang 47 và nêu nội dung tình huống trong mỗi tranh.HS trình bày nội dung tình huống. Nhóm thảo luận, chuẩn bị đóng vai một tình huống theo câu hỏi: Nếu em là bạn trong mỗi tình huống, em sẽ làm gì?HS thảo luận nhóm, chuẩn bị đóng vai theo sự phân công. Các nhóm HS lên đóng vai thể hiện cách ứng xử. HS trình bày ý kiến. Hãy kể những việc em đã làm để thể hiện sự quan tâm, chăm sóc anh chị em trong gia đình. HS kể trước Lớp. ***Vận dụng trong giờ học:***HS làm việc theo cặp, thực hành: các lời nói, cử chỉ, hành động:Chúc mừng anh chị em nhân dịp sinh nhật. Động viên chia sẻ khi anh chị em ốm, mệt. Từng cặp HS thực hiện nhiệm vụ. Mời một số cặp thực hiện trước Lớp. Các HS khác quan sát, nhận xét. |

 **GIÁO VIÊN**

 **Nguyễn Thị Tâm**

 KẾ HOẠCH BÀI DẠY Tuần 21

MÔN: ĐẠO ĐỨC

##### **BÀI : LỜI NÓI THẬT -** Tiết 1

Ngày: - - 2020

**I/ MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:** *Học xong bài này, HS cần đạt được những yêu cầu sau:*

- Nêu được một số biểu hiện của lời nói thật.

- Giải thích được vì sao phải nói thật.

- Thực hiện nói thật trong giao tiếp với người khác.

- Đồng tình với những lời nói thật; không đồng tình với những lời nói dối.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

SGK, SGV, hình ảnh

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Khởi động**Cùng bạn chơi trò “Đoán xem ai nói thật?”. **Khám phá****Hoạt động 1: Kể chuyện theo tranh “Cậu bé chăn cừu”*****Mục tiêu:***HS nhận diện tình huống có vấn đề liên quan đến việc cần nói thật. HS được phát triển năng lực giao tiếp, năng lực sáng tạo. ***Cách tiến hành:***GV nêu yêu cầu của hoạt động. GV khen ngợi những HS/nhóm HS kể tốt. **Hoạt động 2: Thảo luận*****Mục tiêu:*** HS giải thích được vì sao cần nói thật. ***Cách tiến hành:***GV lần lượt nêu câu hỏi để HS trả lời:Vì sao khi chó sói xuất hiện, dân làng lại không đến giúp cậu bé?Nói dối có tác hại gì? Nêu ví dụ. Nói thật mang lại điều gì?GV tổng kết:**Hoạt động 3: Xem tranh*****Mục tiêu:*** HS nêu được một số biểu hiện của nói thật. ***Cách tiến hành:***GV nêu yêu cầu cần thực hiện đối với tranh 1. GV nêu lại nội dung tình huống trong tranh: Bạn nam trong tranh nói như vậy là nói thật hay nói dối?Em có đồng tình với việc làm của bạn nam không?HS, GV nhận xét câu trả lời của HS. *Tranh 2:*GV nêu yêu cầu cần thực hiện đối với tranh 2. GV nêu nội dung tình huống trong tranh: HS trả lời những câu hỏi GV đưa ra:Bạn nam trong tranh 2 nói như vậy là nói thật hay nói dối?Em có đồng tinh với việc làm của bạn nam không?HS, GV nhận xét câu trả lời của HS. *Tranh 3:*GV nêu yêu cầu cần thực hiện đối với tranh 3. GV nhắc lại nội dung tình huống trong tranh: HS trả lời những câu hỏi GV đưa ra:Bạn nữ trong tranh 3 nói như vậy là nói thật hay nói dối?Em có đồng tình với việc làm của bạn nữ không?Theo em, mẹ bạn nữ sẽ cảm thấy như thế nào khi nghe bạn nữ nói như vậy?Đã bao giờ em gặp tình huống giống bạn nữ chưa? Em đã ứng xử như thế nào khi ấy?GV nhận xét câu trả lời của HS. GV kết luận đối với tình huống trong tranh 3:***Lưu ý:*** GV có thể giao việc cho HS thảo luận lần lượt theo từng tranh. GV có thể giao việc cho mỗi nhóm thảo luận với một bức tranh. | Cùng bạn chơi trò “Đoán xem ai nói thật?”. HS quan sát từng bức tranh, nêu nội dung chính trong mồi bức tranh. HS kể chuyện theo nhóm đôi. GV gọi 1—2 nhóm HS kể lại câu chuyện trước lớp. HS bình chọn nhỏm kể chuyện hay. HS đưa ra các câu trả lời trước lớp và khai thác các ý kiến được đưa ra. HS nhận xét, bố sung câu trả lời.HS quan sáát tranh 1 SGK *Đạo đức 1,* trang 51, nêu nội dung tình huống được thể hiện trong bức tranh. HSquan sát tranh 2, SGK *Đạo đức 1,* trang 52 nêu nội dung tình huống được thể hiện trong bức tranh. HS quan sát tranh 3, SGK *Đạo đức 1,* trang 52 nêu nội dung tình huống được thể hiện trong bức tranh.  |

 **GIÁO VIÊN**

 **Nguyễn Thị Tâm**

 KẾ HOẠCH BÀI DẠY Tuần 22

MÔN: ĐẠO ĐỨC

##### **BÀI : LỜI NÓI THẬT -** Tiết 2

Ngày: - - 2020

**I/ MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:** *Học xong bài này, HS cần đạt được những yêu cầu sau:*

- Nêu được một số biểu hiện của lời nói thật.

- Giải thích được vì sao phải nói thật.

- Thực hiện nói thật trong giao tiếp với người khác.

- Đồng tình với những lời nói thật; không đồng tình với những lời nói dối.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

SGK, SGV, hình ảnh

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Luyện tập****Hoạt động 1: Bày tỏ thái độ*****Mục tiêu:***HS thể hiện thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với những ý kiến về việc nói thật và nói dối. HS được phát triển về năng lực tư duy phê phán. ***Cách tiến hành:***GV nêu yêu cầu của hoạt động. GV (hoặc một HS có khả năng đọc tốt) đọc to các ý kiến được đưa ra trong sách. GV kết luận (ứng với từng ý kiến được trao đổi);**Hoạt động 2: Đóng vai*****Mục tiêu:*** HS biết lựa chọn và thực hiện cách ứng xử phù hợp trong một số tình huống cụ thể liên quan đến việc nói thật. ***Cách tiến hành:***GV yêu cầu GV phân công các nhóm HS thảo luận đưa ra cách xử lí tình huống. GV kết luận:**Hoạt động 3: Tự liên hệ*****Mục tiêu:*** HS biết đánh giá việc nói thật, nói dối của mình và có ý thức điều chỉnh hành vi nói thật của mình. ***Cách tiến hành:***Bạn đã bao giờ dũng cảm nói thật khi mắc lỗi chưa?Khi đó bạn cảm thấy như thế nào?Sau khi bạn nói thật, người đó có thái độ như thế nào?GV có thể chia sẻ với HS kinh nghiệm của mình. GV khen HS đã biết dũng cảm nói thật và khuyến khích HS luôn nói thật. **Vận dụng**HS tìm hiểu những câu chuyện về dũng cảm nói thật GV nhắc HS luôn nói thật ở trường, ở nhà, ở ngoài, không chỉ nói thật với thầy cô, ông bà, cha mẹ, mà nói thật với bạn bè, em nhỏ; khi thấy bạn nói dối, em nên nhắc nhở bạn. **Tổng kết bài học**HS trả lời câu hỏi: Em rút ra được điều gì sau bài học này? | HS suy nghĩ cá nhân và bày tỏ thái độ về từng ý kiến. HS đưa ra lời giải thích cho thái độ mình lựa chọn đối với ý kiến đưa ra. HS nêu các tình huống ở mục b SGK *Đạo đức 1,* trang 53. HS làm việc theo nhóm. Với mồi tình huống, GV mời 1- 2 nhóm lên đóng vai; các nhóm khác quan sát để đưa ra lời nhận xét, đặt câu hỏi (nếu có). Nhóm khác có thể đưa ra cách ứng xử của nhóm mình. HS chia sẻ theo nhóm đôi, trả lời các câu hỏi:Một vài HS chia sẻ lại trước Lớp. HS chia sẻ với bạn một câu chuyện về dũng cảm nói thật mà mình đã biết.GV yêu cầu HS đọc lời khuyên trong SGK *Đạo đức 1,* trang 54.  |

 **GIÁO VIÊN**

 **Nguyễn Thị Tâm**

 KẾ HOẠCH BÀI DẠY Tuần 23

MÔN: ĐẠO ĐỨC

##### **BÀI : TRẢ LẠI CỦA RƠI -** Tiết 1

Ngày: - - 2020

**I/ MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:** *Học xong bài này, HS cần đạt được những yêu cầu sau:*

- Giải thích được vì sao nên trả lại của rơi khi nhặt được.

- Xác định được một số người phù hợp, đáng tin cậy có thể giúp đỡ em trả lại của rơi khi nhặt được ở trường, ở ngoài đường và những nơi công cộng khác.

- Thực hiện trả lại của rơi mỗi khi nhặt được.

- Đồng tình với những hành vi thật thà, không tham của rơi; không đồng tình với những thái độ, hành vi không chịu trả lại của rơi.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

SGK, SGV, hình ảnh

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Khởi động**GV dẫn dắt vào bài mới: **Khám phá****Hoạt động 1: Kể chuyện theo tranh*****Mục tiêu:*** HS giải thích được vì sao cần trả lại của rơi khi nhặt được. HS được phát triển năng lực giao tiếp, tư duy sáng tạo. ***Cách tiến hành:***GV yêu câu GV kê lại nội dung chuyện:GV cho HS cả lớp thảo luận theo các câu hỏi:Mẹ của Lan cảm thấy như thế nào khi bị mấtví?Việc làm của cậu bé trong câu chuyện đã mang lại điều gì?GV tổng kết các ý kiến và kết luận: Trả lại của rơi là đem lại niềm vui cho người mất và cho chính mình, ưả lại của rơi là người thật thà, được mọi người yêu mến, quý trọng. ***Lưu ý:*** Dựa theo tranh, HS có thể tưởng tượng và kể lại nội dung câu chuyện theo cách khác nhau. Sau khi một vài HS kể chuyện, GV có thể cho HS bình chọn người kể chuyện hay nhất. **Hoạt động 2: Tìm những ngưòi phù họp có thể giúp em trả lại ctía roi*****Mục tiêu:*** HS biết xác định những người phù hợp, đáng tin cậy, có thể giúp em trả lại của rơi cho người mất khi nhặt được. ***Cách tiến hành:***GV giao nhiệm vụ cho các nhóm Chú ý yêu cầu HS phải nêu rõ người phù hợp, đáng tin cậy có thể giúp đỡ khi các em nhặt được của rơi trong từng tình huống cụ thếGV kết luận: Khi nhặt được của rơi, nếu không biết đó là của ai để tự trả lại, em có thể nhờ những người tin cậy để nhờ giúp đỡ: Và trong mọi trường hợp, bố mẹ, thầy cô giáo luôn là những người đáng tin cậy, có thể hỗ trợ, giúp đỡ các em trả lại cùa rơi. ***Lưu ý:*** Hình vẽ ở mục c SGK *Đạo đức 1,* trang 57 chỉ là gợi ý. Ngoài ra, H S có thể kể thêm những người phù hợp, đáng tin cậy khác, trong những tình huống khác nữa. | hát tập thể HS quan sát tranh ở mục a SGK *Đạo đức 1,* trang 56 và chuân bị kể chuyện theo tranh (có thể cá nhân hoặc theo nhóm). HS kể chuyện trước Lớp (có thể cá nhân hoặc theo nhóm).HS lắng ngheHS và hướng dẫn các em tham khảo hình vẽ ở mục c SGK *Đạo đức 1,* trang 57. HS làm việc theo nhóm. GV mời các nhóm trình bày kết quả. |

 **GIÁO VIÊN**

 **Nguyễn Thị Tâm**

 KẾ HOẠCH BÀI DẠY Tuần 24

MÔN: ĐẠO ĐỨC

##### **BÀI : TRẢ LẠI CỦA RƠI -** Tiết 2

Ngày: - - 2020

**I/ MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:** *Học xong bài này, HS cần đạt được những yêu cầu sau:*

- Giải thích được vì sao nên trả lại của rơi khi nhặt được.

- Xác định được một số người phù hợp, đáng tin cậy có thể giúp đỡ em trả lại của rơi khi nhặt được ở trường, ở ngoài đường và những nơi công cộng khác.

- Thực hiện trả lại của rơi mỗi khi nhặt được.

- Đồng tình với những hành vi thật thà, không tham của rơi; không đồng tình với những thái độ, hành vi không chịu trả lại của rơi.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

SGK, SGV, hình ảnh

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Luyện tập****Hoạt động 1: Nhận xét hành vi*****Mục tiêu:*** HS biết phân biệt hành vi thật thà và không thật thà khi nhặt được cúa rơi. Biết đồng tình với hành vi thật thà trả lại của rơi; không đồng tình với hành vi tham của rơi.  HS được phát triển năng lực tư duy phê phán. ***Cách tiến hành:***GV nêu yêu cầu GV hướng dẫn HS quan sát kĩ các tranh để đưa ra nhận xét, đánh giá. Chia sẻ kết quả với bạn ngồi bên cạnh. GV mời một số HS trình bày ý kiến và hỏi thêm: Em sẽ làm gì khi chứng kiến việc làm của các bạn?GV kết luận:**Hoạt động 2: Xử lí tình huống và đóng vai*****Mục tiêu:*** HS biết lựa chọn và thực hiện cách ứng xử thể hiện tính thật thà, không tham của rơi. HS được phát triển năng lực giao tiếp, năng lực giải quyết vấn đề. ***Cách tiến hành:***GV yêu cầu GV giới thiệu nội dung ba tình huống và phân công mỗi nhóm thảo luận lựa chọn và đóng vai thể hiện cách ứng xử trong một tình huống:GV lần lượt mời các nhóm lên đỏng vai. Thảo luận sau mỗi tiểu phẩm đóng vai:+ Em có đồng tình với cách ứng xử mà nhóm bạn đã thể hiện không? Vì sao?+ Em có cách ứng xử khác như thế nào?GV nhận xét về cách ứng xử của các nhóm và kết luận:**Vận dụng**GV hướng dẫn HS: Tìm hiểu những câu chuyện về thật thà trả lại của rơi (qua người thân, qua các phương tiện truyền thông đại chúng). **Tổng kết bài học**GV nêu câu hỏi: Qua bài học hôm nay, các em có thể rút ra điều gì?GV chiếu hoặc viết nội dung lời khuyên trong SGK *Đạo đức 1,* trang 59 lên màn hình hoặc bảng và yêu cầu 1 - 2 HS đọc to trước lớp. | HS làm việc cá nhân. HS quan sát tranh ở mục a SGK *Đạo đức 1,* trang 57 và cho biết nội dung tình huống xảy ra trong tranh. HS quan sát tranh ở mục b SGK *Đạo đức 1,* trang 58, 59 và cho biết nội dung tình huống xảy ra trong tranh. HS nêu tình huống xảy ra.HS làm việc nhóm: Thảo luận lựa chọn cách giải quyết và chuẩn bị đóng vai. Thực hiện trả lại của rơi cho bạn bị mất khi nhặt được và nhắc nhở bạn bè, cùng thực hiện.Chia sẻ với các bạn trong nhóm, trong lớp những câu chuyện tìm hiểu được. Một số HS nêu ý kiến. HS đọc lời khuyên trong SGK *Đạo đức 1,* trang 59 lên màn hình hoặc bảng |

 **GIÁO VIÊN**

 **Nguyễn Thị Tâm**

 KẾ HOẠCH BÀI DẠY Tuần 25

MÔN: ĐẠO ĐỨC

**BÀI : *BÀI ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II***

Ngày: - - 2020

**I/ MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:** *Học xong bài này, HS cần đạt được những yêu cầu sau:*

- Củng cố, khắc sâu về các chuẩn mực: quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình; thật thà.

- Thực hiện được các hành vi theo các chuẩn mực đã học phù hợp với lứa tuổi.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

SGK, SGV, hình ảnh

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Khởi động**GV tổ chức cho cả Lớp hát hoặc nghe bài hát “Vui đến trường” - Sáng tác: Nguyễn Văn Chung. GV nêu câu hỏi: Bài hát nói về điều gì?GV tóm tắt ý kiến của HS và dẫn dắt vào bài học. **Luyện tập****Hoạt động 1: Trò chơi “Rung chuông vàng”*****Mục tiêu:*** HS được củng cố nhận thức về các biểu hiện của việc quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình; thật thà; phòng tránh tai nạn, thương tích. ***Cách tiến hành:***GV tổ chức cho HS thi “Rung chuông vàng” + Cách chơi: GV chiếu từng câu hỏi trên bảng với các phương án trả lời. **Hoạt động 1: Trò chơi “Rung chuông vàng”**+ Luật chơi: GV nhận xét đánh giá trò chơi và khen ngợi những HS trả lời được nhiều câu hỏi. **Hoạt động 2: Trò chơi “Phóng viên”*****Mục tiêu:*** HS nêu được những việc bản thân đã thực hiện theo các chủ đề đã học: Quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình; Thật thà; Phòng tránh tai nạn, thương tích. ***Cách tiến hành:***GV tổ chức cho HS thực hiện trò chơi. Một số câu hỏi gợi ý cho phóng viên:GV khen ngợi những HS đã có nhiều việc làm tốt và nhắc nhở các em tiếp tục thực hiện các hành vi, việc làm theo các chuẩn mực: quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình; thật thà; ***Lưu ý:*** GV nên cho HS luân phiên làm phóng viên sau một số câu hỏi.  | Lớp hát hoặc nghe bài hát “Vui đến trường” - Sáng tác: Nguyễn Văn Chung. HS phát biểu ý kiến. HS thi “Rung chuông vàng”HS trả lời câu hỏi bằng cách chọn đáp án và đưa lên khi có chuông hiệu lệnh.Sau mỗi câu hỏi, nếu HS trả lời đúng đáp án sẽ được quyền trả lời câu hỏi tiếp theo. HS trả lời sai sẽ bị loại khỏi cuộc chơi. Những HS trả lời được đến câu hỏi cuối cùng sẽ được lên bảng rung chuông vàng. HS thực hiện trò chơi.HS chơi trò “Phóng viên” để phỏng vấn các bạn trong lớp về việc thực hiện các chuẩn mực: quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình;Bạn đã làm gì để thể hiện lề phép với ông bà, cha mẹ?Hãy kể những việc bạn đã làm để chăm sóc cha mẹ. Bạn đã cư xử với anh chị như thế nào?Bạn đã làm gì để chăm sóc em nhỏ của mình?Hãy kế lại một trường hợp bạn đã dũng cảm nói thật. Khi nhặt được của rơi, bạn đã làm cách nào để trả lại cho người bị mất? |

 **GIÁO VIÊN**

 **Nguyễn Thị Tâm**

 KẾ HOẠCH BÀI DẠY Tuần 26

MÔN: ĐẠO ĐỨC

##### **BÀI : PHÒNG TRÁNH BỊ NGÃ -** Tiết 1

Ngày: - - 2020

**I/ MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:** *Học xong bài này, HS cần đạt được những yêu cầu sau:*

- Nhận biết được những noi, những hành động nguy hiểm, có thể làm trẻ em bị ngã.

- Thực hiện được một sổ hành động, việc làm cần thiết, phù họp với lứa tuổi để phòng tránh bị ngã.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

SGK, SGV, hình ảnh

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Khởi động**GV hướng dần HS nhớ lại và chia sẻ trước lớp:GV dẫn dắt, giới thiệu bài mới. **Khám phá****Hoạt động 1: Tìm hiểu hậu quả của một số hành động nguy hiểm*****Mục tiêu:*** HS nêu được hậu quả của một số hành động, việc làm nguy hiểm. HS được phát triển năng lực tư duy phê phán và sáng tạo. ***Cách tiến hành:*** GV yêu cầuBạn trong tranh đang làm gì?Việc làm đó có thể dẫn đến điều gì/hậu quả như thế nào?GV kết luận sau mỗi tranh: GV hỏi thêm: Ngoài những hành động, việc làm trên, còn có những hành động, việc làm nào khác khiến chúng ta có thể bị ngã?**Hoạt động 2: Thảo luận về phòng tránh bị ngã*****Mục tiêu:*** HS nêu được những việc nên làm và nên tránh để phòng tránh bị ngã. HS được phát triển năng lực họp tác. ***Cách tiến hành:***GV giao nhiệm vụ cho GV tổng kết các ý kiến và kết luận: Để phòng tránh bị ngã, em cần:+ Không nhoài người, thò đầu ra ngoài, ngồi lên thành lan can, cửa sổ không có lưới bảo vệ. + Cẩn thận khi lên xuống cầu thang; không chạy nhảy, xô đẩy nhau. + Không leo trèo, đu cành cây; không kê ghế trèo lên cao để lấy đồ. + Không đi chân đất, chạy nhảy, nô đùa trên nền tron ướt, phủ rêu. + Không đùa nghịch nhảy qua miệng cống, rãnh nước, hố sâu. | + Em đã từng bị ngã chưa?+ Em đã bị ngă ở đâu?+ Em cảm thấy như thế nào khi bị ngã?HS làm việc theo nhóm đôi, quan sát các tranh ở mục a SGK *Đạo đức 1,* trang 60 và cho biếtHS làm việc theo nhóm đôi, thực hiện nhiệm vụ được GV giao. HS trình bày kết quả thảo luận về từng tranh, các nhóm khác nhận xét, bổ sung. HS trả lời câu hỏi. HS quan sát tranh ở mục b SGK *Đạo đức 1,* trang 61 và thảo luận nhóm, xác định những việc nên làm và không nên làm để phòng tránh bị ngã. HS làm việc nhóm. GV mời một số nhóm trình bày kết quả. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung. |

 **GIÁO VIÊN**

 **Nguyễn Thị Tâm**

 KẾ HOẠCH BÀI DẠY Tuần 27

MÔN: ĐẠO ĐỨC

##### **BÀI : PHÒNG TRÁNH BỊ NGÃ -** Tiết 2

Ngày: - - 2020

**I/ MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:** *Học xong bài này, HS cần đạt được những yêu cầu sau:*

- Nhận biết được những noi, những hành động nguy hiểm, có thể làm trẻ em bị ngã.

- Thực hiện được một sổ hành động, việc làm cần thiết, phù họp với lứa tuổi để phòng tránh bị ngã.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

SGK, SGV, hình ảnh

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Luyện tập****Hoạt động 1: Xử lí tình huống*****Mục tiêu:*** HS lựa chọn được cách ứng xử phù họp trong một số tình huống để phòng tránh bị ngã. HS được phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. ***Cách tiến hành:***GV yêu cầu GV giải thích rõ nội dung từng tình huống:Mỗi tình huống, GV mời một nhóm trình bày kết quả thảo luận, các nhóm khác nhận xét, bổ sung. GV kết luận:***Lưu ý:*** Các nhóm HS có thể trình bày kết quả xử lí tình huống dưới nhiều cách khác nhau**Hoạt động 2: Thực hành chườm đá vào vết thưong kín, bị sưng tấy do ngã** ***Mục tiêu:*** HS biết cách chườm đá vào vết thương kín, bị sưng tẩy do ngã. ***Cách tiến hành:***GV đặt câu hỏi: Nếu em có vết thương kín, bị sưng tấy do bị ngã, em có thể làm gì để sơ cứu vết thương?GV hướng dẫn HS cách dùng đá để chườm khi có vết thương kín, bị sưng tấy do ngã. GV nhận xét, khen những HS, nhóm HS đã thực hành tốt. **Vận dụng*****Vận dụng sau giờ học:***Thực hiện:+ Không chạy, xô đẩy nhau trên cầu thang; sàn trơn, ướt, mấp mô. + Không nhoài người ra ngoài hoặc ngồi trên thành lan can, cửa sổ không có lưới bảo vệ. + Không đi chân đất vào phòng tắm tron ướt. + Không trèo c- ao, đu cành cây,. . . **Tổng kết bài học**Em rút ra được điều gì sau bài học này?GV tóm tắt lại nội dung chính của bài: Để phòng tránh bị ngã, em cần cẩn thận khi đi lại, chơi đùa hằng ngày. GV nhận xét, đánh giá sự tham gia học tập của HS trong giờ học, tuyên dương những HS, nhóm HS học tập tích cực và hiệu quả.  | HS quan sát các tranh ở mục a SGK *Đạo đức 1,* trang 62, 63 và nêu nội dung tình huống xảy ra trong mỗi tranh. HS trình bày ý kiến.Phân công mỗi nhóm HS thảo luận, xử lí một tình huống. HS làm việc nhóm để thực hiện nhiệm vụ được giao. HS chia sẻ kinh nghiệm đã có. HS thực hành theo cặp hoặc theo nhóm. HS lên thực hành trước lớp. ***Vận dụng trong giờ học:***Tố chức cho HS cùng thầy/cô quan sát, xác định những nơi trong lớp, trong trường có thể làm HS bị ngã để cẩn thận khi đi lại, chơi đùa ở đó. Ví dụ như: cửa sổ, cầu thang, lan can, nhà vệ sinh, rãnh thoát nước ở sân trường,. . . HS trả lời câu hỏiGV cho HS cùng đọc lời khuyên trong SGK *Đạo đức 1,* trang 63. Yêu cầu 2- 3 HS nhắc lại lời khuyên.  |

 **GIÁO VIÊN**

 **Nguyễn Thị Tâm**

 KẾ HOẠCH BÀI DẠY Tuần 29

MÔN: ĐẠO ĐỨC

##### **BÀI : PHÒNG TRÁNH BỊ THƯƠNG DO CÁC VẬT SẮC NHỌN -** Tiết 2

Ngày: - - 2020

**I/ MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:** *Học xong bài này, HS cần đạt được những yêu cầu sau:*

- Nhận biết được những vật sắc nhọn và hành động, việc làm có thể làm trẻ em bị thương do các vật sắc nhọn.

- Thực hiện được cách phòng tránh bị thương do các vật sắc nhọn và cách sơ cứu vết thương bị chảy máu.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

SGK, SGV, hình ảnh

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Luyện tập****Hoạt động 1: Choi trò “Mê cung - Tìm đường đi an toàn”.** ***Mục tiêu:***HS biết tìm đường đi an toàn, tránh những quãng đường có vật sắc nhọn. HS được phát triển óc quan sát và năng lực sáng tạo. ***Cách tiến hành:***GV giới thiệu cách chơi và luật chơi trò “Mê cung - Tìm đường đi an toàn”. GV khen thưởng cho nhóm được bình chọn và nhắc nhở HS cần cẩn thận, tránh đi trên những nơi có các vật sắc nhọn để tránh bị thương, chảy máu. **Hoạt động 2: Xử lí tình huống*****Mục tiêu:*** HS lựa chọn được cách ứng xử phù hợp trong một số tình huống để phòng tránh bịthương do các vật sắc nhọn. HS được phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. ***Cách tiến hành:***GV yêu cầu HS GV giải thích rõ nội dung từng tình huống:Phân công mỗi nhóm thảo luận, xử lí một tình huống. Mỗi tình huống, GV mời một nhóm trình bày kết quả thảo luậnGV kết luận:***Lưu ý:*** GV có thể thay hai tình huống này bằng các tình huống phổ biến hơn đối với HS ở địa phương. GV có thể hỏi thêm HS về các trò chơi khác có thể làm các em bị thương, chảy máu do các vật sắc nhọn. **Hoạt động 3: Thực hành sơ cứu vết thương bị chảy máu*****Mục tiêu:*** HS có kĩ năng sơ cứu vết thương chảy máu. ***Cách tiến hành:***GV yêu cầu 1 - 2 HS nhắc lại các bước sơ cứu vết thương chảy máu. GV mời 2- 3 nhóm HS lên thực hành trước Lớp. GV nhận xét, khen ngợi những HS, nhóm HS đã thực hành tốt. **Vận dụng*****Vận dụng sau giờ học:***Thực hiện: Không dùng vật sắc nhọn để chơi, nghịch; không chạy nhảy, chơi đùa gần những vật sắc nhọn; không đi lại khi trên sàn nhà có những mảnh thuỷ tinh, sành, sứ vỡ. **Tổng kết bài học**Em rút ra được điều gì sau bài học này?GV cho HS cùng đọc lời khuyên trong SGK *Đạo đức 1,* trang 67. - Yêu cầu 1 - 2 HS nhắc lại lời khuyên.  | HS thảo luận theo nhóm để tìm đường đi an toàn. Mời một số nhóm lên trình bày đường đi của nhóm. Cả lớp bình chọn nhóm tìm được đường đi an toàn và nhanh nhất. HS quan sát các tranh ở mục b SGK *Đạo đức 1,* trang 66 và nêu nội dung tình huống xảy ra trong mỗi tranh. HS trình bày ý kiến.HS thảo luận, xử lí một tình huống. HS làm việc nhóm để thực hiện nhiệm vụ được giao.Các nhóm khác nhận xét, bổ sung. Các nhóm HS có thể nêu cách xử lí tình huống hoặc trình bày kết quả bằng tiểu phẩm đóng vai. HS nhắc lại các bước sơ cứu vết thương chảy máu. HS thực hành theo cặp hoặc theo nhóm bốn bước sơ cứu vết thương chảy máu đã được học. ***Vận dụng trong giờ học:***Cùng bạn xác định những bàn, ghế, đồ dùng trong lớp học có góc, cạnh sắc nhọn cần cẩn thận khi di chuyển hoặc sử dụng. HS trả lời câu hỏiHS cùng đọc lời khuyên trong SGK *Đạo đức 1,* trang 67.  |

 **GIÁO VIÊN**

 **Nguyễn Thị Tâm**

 KẾ HOẠCH BÀI DẠY Tuần 30

MÔN: ĐẠO ĐỨC

##### **BÀI : PHÒNG TRÁNH BỊ BỎNG -** Tiết 1

Ngày: - - 2020

**I/ MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:** *Học xong bài này, HS cần đạt được những yêu cầu sau:*

- Nhận biết được những hành vi nguy hiểm, có thể gây bỏng.

- Thực hiện được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi để phòng tránh bị bỏng.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

SGK, SGV, hình ảnh

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Khởi động**GV tổ chức cho cả Lớp chơi trò “Vượt chướng ngại vật”. GV dẫn dắt, giới thiệu bài mới. **Khám phá****Hoạt động 1: Tìm những đồ vật có thể gây bỏng*****Mục tiêu:*** HS kể được tên một số vật có thể gây bỏng. ***Cách tiến hành:*** GV yêu cầu GV hỏi tiếp: Ngoài những đồ vật đó, em còn biết những đồ vật nào khác có thể gây bỏng?GV kết luận: Có rất nhiều đồ vật có thể gây bỏng như: nước sôi, bàn ủi, bật lửa, bếp lửa, lò than, bếp ga, ống pô xe máy. Do vậy, chúng ta cần phải cẩn thận khi đến gần hoặc sử dụng chúng.**Hoạt động 2: Xác định những hành động nguy hiểm, có thể gây bỏng*****Mục tiêu:*** HS xác định được một số hành động nguy hiếm, có thể gây bỏng. ***Cách tiến hành:***GV yêu cầu và cho biết:Bạn trong mỗi tranh đang làm gì?Việc làm ấy có thể dẫn đến điều gì?GV mời một số cặp GV kết luận về từng tranh:GV hỏi tiếp: Ngoài các hành động trên, em còn biết những hành động nào khác có thể gây bỏng?GV giới thiệu thêm một số tranh ảnh, video clip về hành động nguy hiểm, có thế gây bỏng. GV kết luận chung**Hoạt động 3: Thảo luận về cách phòng tránh bị bỏng*****Mục tiêu:*** HS nêu được một số việc cần làm để phòng tránh bị bỏng. ***Cách tiến hành:***GV giao nhiệm vụ GV mời một số nhóm trình bày ý kiến. GV kết luận **Hoạt động 4: Tìm hiểu các bước sơ cứu khi bị bỏng*****Mục tiêu:*** HS nêu được các bước sơ cứu khi bị bỏng. ***Cách tiến hành:***GV giao nhiệm vụ GV kết luận về ba bước sơ cứu. GV giới thiệu với HS một vài loại thuốc để xịt hoặc bôi chống bỏng.  | Lớp chơi trò “Vượt chướng ngại vật”. HS quan sát tranh ở mục a SGK *Đạo đức 1,* trang 68 và kể tên những đồ vật có thể gây bỏng. HS chỉ nêu tên một đồ vật. HS trả lời,HS nêu ý kiến. HS làm việc theo cặp: Quan sát tranh ở SGK *Đạo đức ỉ,* trang 69.HS làm việc theo cặp. HS trình bày ý kiến. Mỗi cặp chỉ trình bày ý kiến về một ưanh. HS nêu ý kiến. HS thảo luận nhóm, xác định những việc cần làm để phòng tránh bị bỏng. HS làm việc nhóm.HS quan sát tranh ở mục d SGK *Đạo đức 1,* trang 70 và nêu các bước sơ cứu khi bị bỏng. HS làm việc cá nhân. HS trình bày, mồi HS chỉ nêu một bước sơ cứu. |

 **GIÁO VIÊN**

 **Nguyễn Thị Tâm**

 KẾ HOẠCH BÀI DẠY Tuần 31

MÔN: ĐẠO ĐỨC

##### **BÀI : PHÒNG TRÁNH BỊ BỎNG -** Tiết 2

Ngày: - - 2020

**I/ MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:** *Học xong bài này, HS cần đạt được những yêu cầu sau:*

- Nhận biết được những hành vi nguy hiểm, có thể gây bỏng.

- Thực hiện được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi để phòng tránh bị bỏng.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

SGK, SGV, hình ảnh

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Luyện tập****Hoạt động: Xử lí tình huống và đóng vai*****Mục tiêu:*** HS biết lựa chọn và thực hiện cáqh ứng xử phù hợp để tránh bị bỏng. HS được phát triển năng lực giải' quyết vấn đề và giao tiếp. ***Cách tiến hành:***GV yêu cầu GV giới thiệu để HS nắm rõ được nội dung các tình huống:GV phân công Sau mồi tình huống, GV tổ chức cho cả lớp cùng thảo luận:Em có đồng tình với cách ứng xử của nhóm bạn không? Vì sao?Em có cách ứng xử nào khác không? Đó là cách ứng xử như thế nào?GV nhận xét chung và kết luận:**Vận dụng*****Vận dụng sau giờ học:***GV hướng dẫn HS: về nhà, nhờ bố mẹ hướng dẫn cách sử dụng an toàn một số đồ dùng trong gia đình có nguy cơ gây bỏng. **Tổng kết bài học**HS trả lời câu hỏi: Em rút ra được điều gì sau bài học này?GV tóm tắt lại nội dung chính của bài: Để phòng tránh bị bỏng, em cần cẩn thận trong sinh hoạt hằng ngày, không chạy nhảy, choi đùa gần những vật có thể gây bỏng. GV yêu cầu 2- 3 HS nhắc lại lời khuyên. GV nhận xét, đánh giá sự tham gia học tập của HS trong giờ học, tuyên dương những HS, nhóm HS học tập tích cực và hiệu quả.  | HS quan sát các tranh ở SGK *đạo* *đức 1,* trang 71 và cho biết tình huống xảy ra trong mỗi tranh. HS nêu ý kiến.mỗi nhóm HS thảo luận, đóng vai và xử lí một tình huống. HS làm việc nhóm theo sự phân công của GV. Các nhóm lên đóng vai thể hiện cách ứng xử đã chọn.***Vận dụng trong giờ học:*** GV tố chức cho HS thực hành sơ cứu khi bị bỏng theo cặp hoặc theo nhóm.Thực hiện: Không chơi đùa, lại gần bếp đang đun nấu, phích nước sôi, nồi nước sôi, bàn ủi vừa sử dụng, ống pô xe máy vừa đi về,. . . HS cùng đọc lời khuyên trong SGK *Đạo đức 1,* trang 72.  |

 **GIÁO VIÊN**

 **Nguyễn Thị Tâm**

 KẾ HOẠCH BÀI DẠY Tuần 32

MÔN: ĐẠO ĐỨC

**BÀI : *PHÒNG TRÁNH BỊ ĐIỆN GIẬT* -** *Tiết 1*

Ngày: - - 2020

**I/ MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:** *Học xong bài này, HS cần đạt được những yêu cầu sau:*

- Nhận biết được một số vật có sử dụng điện và một số hành vi nguy hiểm, có thể bị điện giật.

- Thực hiện được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi để phòng tránh bị điện giật.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

SGK, SGV, hình ảnh

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Khởi động****:** GV tổ chức cho HS chơi trò “Tìm đồ vật có sử dụng điện”. GV dẫn dắt, giới thiệu bài mới. **Khám phá****Hoạt động 1: Xác định những hành động nguy hiểm, có thể bị điện giật*****Mục tiêu:*** HS xác định được một số hành động nguy hiểm, có thể làm con người bị điện giật. ***Cách tiến hành:***GV yêu cầu Bạn trong mỗi tranh đang làm gì?Việc làm ấy có thể dẫn đến điều gì?GV kết luận về từng tranh:GV hỏi thêm: Ngoài các hành động trên, em còn biết những hành động nào khác có nguy cơ bị điện giật?GV kết luận: Có rất nhiều hành động nguy hiểm, có thể dẫn đến việc người bị điện giật. ***Lưu ý:*** GV có thể sử dụng thêm các tranh ảnh, video clip về một số hành vi không an toàn, có thể bị điện giật để giới thiệu thêm với HS. **Hoạt động 2: Thảo luận cách phòng tránh bị điện giật*****Mục tiêu:*** HS xác định được một số cách để phòng tránh bị điện giật. ***Cách tiến hành:***GV yêu cầu GV tống kết các ý kiến và kết luận: Để phòng tránh bị điện giật, các em cần:+ Không thò ngón tay, chọc que kim loại vào ổ điện. + Không nghịch đồ điện khi đang được cắm điện. + Không đi chân đất, dùng tay ướt, đứng ở chỗ ẩm ướt để cắm phích cắm vào 0 điện hoặc để bật công tắc, cầu dao điện. + Không dùng que đê khều, lấy đồ vật bị mắc trên dây điện. + Không đến gần tủ điện, leo trèo cột điện. | HS suy nghĩ và chia sẻ với bạn: Ở nhà em, lớp em có sử dụng những đồ điện nào?HS làm việc theo cặp: quan sát tranh ở mục a SGK *Đạo đức 1,* trang 73, 74 và cho biết:HS làm việc theo cặp. HS trình bày ý kiến. Mỗi cặp chỉ trình bày ý kiến về một tranh. HS nêu ý kiến. HS lắng ngheHS thảo luận nhóm, xác định cách để phòng tránh bị điện giật. HS làm việc nhóm. Đại diện từng nhóm trình bày kết quả.HS lắng nghe |

 **GIÁO VIÊN**

 **Nguyễn Thị Tâm**

 KẾ HOẠCH BÀI DẠY Tuần 33

MÔN: ĐẠO ĐỨC

##### **BÀI : PHÒNG TRÁNH BỊ ĐIỆN GIẬT -** Tiết 2

Ngày: - - 2020

**I/ MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:** *Học xong bài này, HS cần đạt được những yêu cầu sau:*

- Nhận biết được một số vật có sử dụng điện và một số hành vi nguy hiểm, có thể bị điện giật.

- Thực hiện được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi để phòng tránh bị điện giật.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

SGK, SGV, hình ảnh

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Luyện tập****Hoạt động 1: Xử lí tình huống*****Mục tiêu:*** HS biết lựa chọn cách ứng xử phù hợp để tránh bị điện giật. HS được phát triển năng lực giải quyết vấn đề. ***Cách tiến hành:***GV giao nhiệm vụ cho GV tổng kết các ý kiến và kết luận:**Hoạt động 2: Chơi trò “An toàn hay nguy hiểm”*****Mục tiêu:*** HS được củng cố, khắc sâu về các hành vi an toàn và không an toàn khi sử dụng điện. ***Cách tiến hành:***GV phô biên cách chơi:+ GV gọi một HS xung phong làm người điều khiển trò chơi. **Vận dụng*****Vận dụng sau giờ học:***Thực hiện: Không thò tay, chọc que vào ồ điện; không nghịch dây điện; không lại gần bốt điện, tủ điện, trèo lên cột điện. **Tống kết bài học**HS trả lời câu hỏi: Em rút ra được điều gì sau bài học này?- Yêu cầu 2 - 3 HS nhắc lại lời khuyên. tuyên dương những HS, nhóm HS học tập tích cực và hiệu quả. | HS làm việc theo nhóm để tìm cách ứng xử phù hợp trong các tình huống ở mục a SGK ***Đạo đức ,*** trang 75, 76. HS làm việc nhỏm theo sự phân công của GV. Các nhóm trình bày kết quả và giải thích lí do. Thảo luận chung cả lớp.HS lắng ngheNgười điều khiển trò chơi đứng phía trên bảng và nêu các hành động khi sử dụng điện. Cả lớp sẽ hô to “An toàn! An toàn!”, nếu đó là hành động an toàn; và hô “Nguy hiểm! Nguy hiểm!”, nếu đó là hành động nguy hiểm. Ai hô sai sẽ phải đứng ra ngoài không được chơi tiếp. HS chơi trò chơi. Cả Lớp vỗ tay, khen những bạn chơi giỏi, luôn xác định đúng hành động an toàn và nguy hiếm.***Vận dụng trong gỉờ học:*** GV cùng HS quan sát các ổ cắm và thiết bị điện trong lớp xem đã bảo đảm an toàn chưa để báo cho nhà trường để kịp thời xử lí, nếu cần thiết. HS cùng đọc lời khuyên tpong SGK *Đạo đức 1,* trang 77.  |

 **GIÁO VIÊN**

 **Nguyễn Thị Tâm**

 KẾ HOẠCH BÀI DẠY Tuần 34

MÔN: ĐẠO ĐỨC

***BÀI :* BÀI ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II**

Ngày: - - 2020

**I/ MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:** *Học xong bài này, HS cần đạt được những yêu cầu sau:*

- Được củng cố, khắc sâu về các chuẩn mực: quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình.

- Thực hiện được các hành vi theo các chuẩn mực đã học phù hợp với lứa tuổi.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

SGK, SGV, hình ảnh

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Khởi động**GV tổ chức cho cả Lớp hát hoặc nghe bài hát “Vui đến trường” - Sáng tác: Nguyễn Văn Chung. GV nêu câu hỏi: Bài hát nói về điều gì?GV tóm tắt ý kiến của HS và dẫn dắt vào bài học. **Luyện tập****Hoạt động 1: Trò chơi “Rung chuông vàng”*****Mục tiêu:*** HS được củng cố nhận thức về các biểu hiện của việc quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình; thật thà; ***Cách tiến hành:***GV tổ chức cho HS thi “Rung chuông vàng” :+ Cách chơi: GV chiếu từng câu hỏi trên bảng với các phương án trả lời. Luật chơi: Sau mỗi câu hỏi, nếu HS trả lời đúng đáp án sẽ được quyền trả lời câu hỏi tiếp theo. HS trả lời sai sẽ bị loại khỏi cuộc chơi. Những HS trả lời được đến câu hỏi cuối cùng sẽ được lên bảng rung chuông vàng. GV nhận xét đánh giá trò chơi và khen ngợi những HS trả lời được nhiều câu hỏi. **Hoạt động 2: Trò chơi “Phóng viên”*****Mục tiêu:*** HS nêu được những việc bản thân đã thực hiện theo các chủ đề đã học: Quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình; Thật thà; Phòng tránh tai nạn, thương tích. ***Cách tiến hành:***GV tổ chức cho HS chơi trò “Phóng viên” GV khen ngợi những HS đã có nhiều việc làm tốt và nhắc nhở các em tiếp tục thực hiện các hành vi, việc làm theo các chuẩn mực: quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình; thật thà; phòng tránh tai nạn, thương tích. Bạn đã làm gì để chăm sóc em nhỏ của mình?Hãy kế lại một trường hợp bạn đã dũng cảm nói thật. Khi nhặt được của rơi, bạn đã làm cách nào để trả lại cho người bị mất?***Lưu ý:*** GV nên cho HS luân phiên làm phóng viên sau một số câu hỏi. | Lớp hát hoặc nghe bài hát “Vui đến trường” - Sáng tác: Nguyễn Văn Chung. HS phát biểu ý kiến. HS thi “Rung chuông vàng”HS trả lời câu hỏi bằng cách chọn đáp án và đưa lên khi có chuông hiệu lệnh.Cách chơi: GV chiếu từng câu hỏi trên bảng với các phương án trả lời. HS trả lời câu hỏi bằng cách ghi đáp án vào bảng con và giơ lên khi có chuông hiệu lệnh. HS thực hiện trò chơi. HS chơi trò “Phóng viên” để phỏng vấn các bạn trong lớp về việc thực hiện các chuẩn mực: phòng tránh tai nạn, thương tích. HS thực hiện trò chơi. Một số câu hỏi gợi ý cho phóng viên:Bạn đã làm gì để thể hiện lề phép với ông bà, cha mẹ?Hãy kể những việc bạn đã làm để chăm sóc cha mẹ. Bạn đã cư xử với anh chị như thế nào? |

 **GIÁO VIÊN**

 **Nguyễn Thị Tâm**

 KẾ HOẠCH BÀI DẠY Tuần 35

MÔN: ĐẠO ĐỨC

***BÀI :* BÀI ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II**

Ngày: - - 2020

**I/ MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:** *Học xong bài này, HS cần đạt được những yêu cầu sau:*

- Củng cố, khắc sâu về các chuẩn mực: thật thà; phòng tránh tai nạn, thương tích.

- Thực hiện được các hành vi theo các chuẩn mực đã học phù hợp với lứa tuổi.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

SGK, SGV, hình ảnh

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Khởi động**GV tổ chức cho cả Lớp hát hoặc nghe bài hát “Vui đến trường” - Sáng tác: Nguyễn Văn Chung. GV nêu câu hỏi: Bài hát nói về điều gì?GV tóm tắt ý kiến của HS và dẫn dắt vào bài học. **Luyện tập****Hoạt động 1: Trò chơi “Rung chuông vàng”*****Mục tiêu:*** HS được củng cố nhận thức về các biểu hiện của việc phòng tránh tai nạn, thương tích. ***Cách tiến hành:***GV tổ chức cho HS thi “Rung chuông vàng” :+ Cách chơi: GV chiếu từng câu hỏi trên bảng với các phương án trả lời. Luật chơi: Sau mỗi câu hỏi, nếu HS trả lời đúng đáp án sẽ được quyền trả lời câu hỏi tiếp theo. HS trả lời sai sẽ bị loại khỏi cuộc chơi. Những HS trả lời được đến câu hỏi cuối cùng sẽ được lên bảng rung chuông vàng. GV nhận xét đánh giá trò chơi và khen ngợi những HS trả lời được nhiều câu hỏi. **Hoạt động 2: Trò chơi “Phóng viên”*****Mục tiêu:*** HS nêu được những việc bản thân đã thực hiện theo các chủ đề đã học: Quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình; Thật thà; Phòng tránh tai nạn, thương tích. ***Cách tiến hành:***GV tổ chức cho GV khen ngợi những HS đã có nhiều việc làm tốt và nhắc nhở các em tiếp tục thực hiện các hành vi, việc làm theo các chuẩn mực: quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình; thật thà; phòng tránh tai nạn, thương tích. ***Lưu ý:*** GV nên cho HS luân phiên làm phóng viên sau một số câu hỏi. | Lớp hát hoặc nghe bài hát “Vui đến trường” - Sáng tác: Nguyễn Văn Chung. HS phát biểu ý kiến. HS thi “Rung chuông vàng”HS trả lời câu hỏi bằng cách chọn đáp án và đưa lên khi có chuông hiệu lệnh.Cách chơi: GV chiếu từng câu hỏi trên bảng với các phương án trả lời. HStrả lời câu hỏi bằng cách ghi đáp án vào bảng con và gio lên khi có chuông hiệu lệnh. HS thực hiện trò chơi. HS chơi trò “Phóng viên” để phỏng vấn các bạn trong lớp về việc thực hiện các chuẩn mực: phòng tránh tai nạn, thương tích. HS thực hiện trò chơi. Một số câu hỏi gợi ý cho phóng viên:Bạn đã làm gì để phòng tránh bị ngã?Bạn hãy nêu cách phòng tránh bị thương do các vật sắc nhọn. Đe phòng tránh bị bỏng, bạn nên làm gì?Khi nhìn thấy dây điện bị hở do chuột cắn, bạn nên làm gì? |

 **GIÁO VIÊN**

 **Nguyễn Thị Tâm**